

GIẤY PHÉP KHAI THÁC NƯỚC DƯỚI ĐẤT

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THANH HOÁ

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Tài nguyên nước số 28/2023/QH15 ngày 27/11/2023;

Căn cứ Nghị định số 53/2024/NĐ-CP ngày 16/5/2024 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của luật tài nguyên nước;

Căn cứ Nghị định số 54/2024/NĐ-CP ngày 16/5/2024 của Chính phủ quy định việc hành nghề khoan nước dưới đất, kê khai, đăng ký, cấp phép, dịch vụ tài nguyên nước và tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước;

Căn cứ Thông tư số 03/2024/TT-BTNMT ngày 16/5/2024 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết thi hành một số điều của luật tài nguyên nước;

Căn cứ Quyết định số 923/QĐ-UBND ngày 21/3/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc phê duyệt Danh mục và bản đồ phân vùng hạn chế khai thác nước dưới đất trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa;

Xét Đơn đề nghị cấp giấy phép khai thác nước dưới đất của Công ty cổ phần Môi trường Nghi Sơn ngày 19/8/2024 và hồ sơ kèm theo;

Theo đề nghị của Sở Tài nguyên và Môi trường Thanh Hoá tại Tờ trình số 1461/TTr- STNMT ngày 16/9/2024.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cho phép Công ty cổ phần Môi trường Nghi Sơn (có địa chỉ tại xã Trường Lâm, thị xã Nghi Sơn, tỉnh Thanh Hóa) được khai thác nước dưới đất với các nội dung sau:

1. Tên công trình: Giếng khoan khai thác nước dưới đất tại Khu xử lý chất thải tập trung Nghi Sơn, xã Trường Lâm, thị xã Nghi Sơn, tỉnh Thanh Hóa.

2. Mục đích khai thác, sử dụng: Phục vụ nhu cầu sinh hoạt, tưới cây, rửa đường, sản xuất, vệ sinh công nghiệp tại Khu xử lý chất thải tập trung Nghi Sơn.

3. Vị trí công trình khai thác nước dưới đất: Trong khu đất của Công ty, tại xã Trường Lâm, thị xã Nghi Sơn, tỉnh Thanh Hóa (đã được được Sở Tài

nguyên và Môi trường Thanh Hóa cấp GCNQSD đất số DD 742353 ngày 27/12/2021).

4. Tầng chứa nước khai thác: Tầng chứa nước khe nứt – cactơ đá vôi Triat, hệ tầng Đồng Trâu trên ($T_2\text{đt}_2$).

5. Tổng số giếng khai thác: 01 giếng khoan.

6. Tổng lưu lượng nước khai thác: 190 m³/ngày.đêm; trong đó:

- Phục vụ mục đích sinh hoạt, tưới cây, rửa đường: 18 m³/ngày đêm;
- Phục vụ sản xuất: 138 m³/ngày đêm (nước làm mát máy 124 m³/ngày đêm; nước sản xuất súc rửa thùng phuy, bao bì nhựa, sơ chế ắc quy, tái chế kim loại 14 m³/ngày đêm);

- Phục vụ vệ sinh công nghiệp: 34 m³/ngày đêm.

7. Thời hạn giấy phép là 05 năm.

8. Chế độ khai thác 365 ngày/năm.

9. Vị trí tọa độ, lưu lượng và các thông số của công trình cụ thể như sau:

Số hiệu	Tọa độ (VN2000, kinh tuyến trục 105 ⁰ , múi chiếu 3 ⁰)		Lưu lượng (m ³ /ngày đêm)	Chiều sâu đặt ống lọc (m)		Chiều sâu mực nước động lớn nhất (m)	Tầng chứa nước khai thác
	X	Y		Từ	Đến		
LK1	2136279	574897	190	-22	-50	8,74	$T_2\text{đt}_2$

(có sơ đồ khu vực và vị trí công trình khai thác nước kèm theo)

Điều 2. Các yêu cầu đối với Công ty cổ phần Môi trường Nghi Sơn:

1. Tuân thủ các nội dung quy định tại Điều 1 Giấy phép này; nếu thay đổi phải được cơ quan cấp phép đồng ý bằng văn bản;

2. Thực hiện giám sát hoạt động khai thác nước:

- Thông số giám sát gồm: Lưu lượng khai thác; mực nước trong giếng khai thác; chất lượng nước trong quá trình khai thác;

- Hình thức giám sát: Thực hiện giám sát định kỳ đối với các thông số nêu trên.

- Chế độ giám sát: Không quá 24 giờ 01 lần và phải cập nhật số liệu vào Hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu tài nguyên nước quốc gia trước 10 giờ sáng ngày hôm sau đối với thông số lưu lượng, mực nước; đối với thông số chất lượng nước trong quá trình khai thác, thực hiện cập nhật số liệu vào Hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu tài nguyên nước quốc gia không quá 05 ngày làm việc kể từ ngày có kết quả phân tích.

4. Đầu tư, lắp đặt, quản lý, vận hành, duy tu, bảo dưỡng và duy trì hoạt động của thiết bị đo đạc, quan trắc tại công trình khai thác, sử dụng tài nguyên nước; hoàn thành việc kết nối, cập nhật số liệu định kỳ vào hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu tài nguyên nước quốc gia; lưu trữ, cung cấp thông tin, dữ liệu khai thác, sử dụng tài nguyên nước của mình để phục vụ công tác thanh tra, kiểm tra, hoặc khi có yêu cầu của cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

5. Bảo vệ nguồn nước khai thác, đảm bảo vệ sinh khu vực khai thác; khai thác nước trong giới hạn cho phép, sử dụng nước đúng mục đích, hợp lý, hiệu quả và tiết kiệm.

6. Chịu sự kiểm tra, giám sát của cơ quan quản lý về tài nguyên nước các cấp. Trong quá trình khai thác, nếu có sự cố bất thường ảnh hưởng xấu tới chất lượng, lưu lượng nguồn nước và môi trường quanh khu vực khai thác, đơn vị phải dừng ngay việc khai thác, báo cáo về Sở Tài nguyên và Môi trường, chính quyền địa phương để có biện pháp xử lý kịp thời.

7. Hằng năm (trước ngày 30 tháng 01) tổng hợp báo cáo Sở Tài nguyên và Môi trường, UBND thị xã Nghi Sơn về tình hình khai thác, sử dụng nước dưới đất và các vấn đề phát sinh trong quá trình khai thác, sử dụng; các kết quả quan trắc lưu lượng, chất lượng nguồn nước theo quy định.

Điều 3. Sở Tài nguyên và Môi trường có trách nhiệm cập nhật thông tin của giấy phép này vào Hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu tài nguyên nước quốc gia; theo dõi, giám sát hoạt động khai thác, sử dụng nước dưới đất của công trình này.

Điều 4. Công ty cổ phần Môi trường Nghi Sơn được hưởng các quyền hợp pháp và có trách nhiệm thực hiện các nghĩa vụ theo quy định tại Điều 42 của Luật Tài nguyên nước và các quyền lợi hợp pháp khác theo quy định của pháp luật hiện hành.

Điều 5. Giấy phép này có hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 10 năm 2024.

Chậm nhất 45 ngày trước khi Giấy phép hết hạn, nếu Công ty cổ phần Môi trường Nghi Sơn còn tiếp tục khai thác nước dưới đất như quy định tại Điều 1 của Giấy phép này thì phải làm thủ tục gia hạn Giấy phép theo quy định./.

Nơi nhận:

- Công ty cổ phần Môi trường Nghi Sơn;
- Cục Quản lý tài nguyên nước (để b/c);
- Sở Tài nguyên và Môi trường;
- Cục Thuế tỉnh Thanh Hóa;
- UBND thị xã Nghi Sơn;
- Lưu: VT, Pg NN.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Lê Đức Giang

(Số đồ kèm theo Giấy phép khai thác nước dưới đất số /GP-UBND ngày / /2024 của UBND tỉnh)

